

Bản án số: 141/2024HSST
Ngày 12/6/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tứ Xuân

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Khắc Thái Sơn

2. Bà Ngô Thị Hoa

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Ngọc Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Đinh Văn Mạnh, Kiểm sát viên.

Ngày 12/6/2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 132/2024/TLST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 139/2024/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2024, đối với bị cáo:

Trần Trung H, tên gọi khác: không. Sinh ngày 01/01/1985. ĐKKHKT: Xóm A1, xã KM, huyện DH, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Mạnh C và bà Phạm Thị L; Vợ thứ nhất Phạm Thị G, đã chết, vợ hai là Lưu Thị H1 có 04 con; Tiền án, tiền sự: Không;

- Nhân thân: Tại Quyết định số 01/2018/QĐ-TA ngày 04/01/2018, Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 12 tháng; chấp hành xong ngày 04/12/2018. Tại Bản án số 44/2020/HSST ngày 27/2/2020, Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xử phạt 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/1/2022, nộp án phí ngày 08/5/2020. Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 20142 ngày 03/4/2024, Công an thành phố Thái Nguyên xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nộp phạt ngày 04/4/2024.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/02/2024 đến nay). Có mặt tại phiên tòa

*** Người làm chứng:** 1. Chị Lưu Thị H2, sinh năm: 1983, HKTT: tổ dân phố N, phường DB, thành phố T N, tỉnh Thái Nguyên, có mặt

2. Ông Nguyễn Xuân N, sinh năm: 1968, HKTT: xóm H, xã CN, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên, vắng mặt.

* *Người chứng kiến*: Ông Lương Văn V, sinh năm 1968, Trú tại: tổ dân phố Đ, phường DB, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên, vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 26/02/2024, tổ công tác Công an phường Đồng Bầm, thành phố Thái Nguyên nhận được tin báo tại số nhà 16, tổ dân phố N, phường DB, thành phố TN có một số đối tượng nghi vấn mua bán trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra phát hiện có 03 người gồm: chị Lưu Thị H2, ông Nguyễn Xuân N và Trần Trung H. Qua kiểm tra, H tự giác lấy từ trên nắp thùng sơn tại khu vực bếp ra 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 02 gói giấy bạc màu vàng và 01 gói giấy màu trắng, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng (niêm phong ký hiệu A1). H khai là ma túy Heroine của H mua để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Kiểm tra đối với chị H2 và ông N tổ công tác không phát hiện thu giữ gì liên quan đến ma túy. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H, niêm phong, thu giữ vật chứng theo quy định.

Hồi 20 giờ 30 phút ngày 26/02/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên thi hành lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật, tài liệu đối với Trần Trung H tại tổ dân phố N, phường DB, thành phố T N, kết quả: không phát hiện thu giữ gì.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng: số chất bột màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu A1 có khối lượng 0,554 gam (niêm phong ký hiệu A2 gửi giám định). Tại bản Kết luận giám định số 398/KL-KTHS ngày 05/3/2024 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A2 gửi giám định là chất ma túy; loại Heroine; có khối lượng thu giữ ban đầu là 0,554 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Trung H khai nhận: Khoảng 07 giờ ngày 25/02/2024, H đến nhà vợ là chị Lưu Thị H2 tại số nhà 16, tổ dân phố N, phường DB, thành phố T N để thăm con. Đến 10 giờ cùng ngày, H đi từ nhà chị H2 đến khu vực đường Động Lực thuộc phường Đồng Bầm, thành phố Thái Nguyên để mua ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Tại đây, H gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy Heroine với giá 2.000.000 đồng. Mua xong, H đi về nhà vợ, chia số ma túy vừa mua được thành 05 gói nhỏ trong đó 01 gói Heroine được gói bằng giấy màu trắng và 04 gói Heroine được gói bằng giấy bạc màu vàng, rồi cất 05 gói ma túy trên nắp thùng sơn trong bếp. Đến chiều ngày 25/02/2024, H lấy ra 01 gói ma túy được gói bằng giấy bạc màu vàng để sử dụng. Khoảng 06 giờ ngày 26/02/2024, tại nhà chị H2, H đã bán 01 gói ma túy Heroine cho một người đàn

ông tên Chung (không rõ lai lịch, địa chỉ) với giá 500.000 đồng, số tiền này H đã tiêu hết. Khoảng 08 giờ cùng ngày, ông Nguyễn Xuân N, là bạn của H đến nhà chơi. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày thì tổ công tác Công an phường Đồng Bầm kiểm tra, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng như trên.

Vật chứng của vụ án : 02 bì niêm phong đúng quy định ký hiệu A2, A3. Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 117/ CT-VKSNDTPTN, ngày 25/4/2024 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Trần Trung H về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Trần Trung H khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã mô tả, thừa nhận việc truy tố là đúng người, đúng tội, không oan, sai.

- Người làm chứng (chị H2) khai: Chị là vợ của bị cáo, chị đi làm thường xuyên nên không biết H nghiện và cất giấu, mua bán ma túy tại nhà của chị.

- Sau khi kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên trình bày bản luận tội giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Trung H phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*"

+ Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo Trần Trung H từ 36 đến 42 tháng tù. Phạt bổ sung bị cáo từ 05 đến 10 triệu đồng.

+ Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS, tịch thu tiêu hủy bì niêm phong ký hiệu A2, A3

+ Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Trong phần tranh luận bị cáo không tranh luận, trong lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không đặt ra việc giải quyết.

[2]. Về nội dung vụ án: Căn cứ vào lời khai của bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người

làm chứng, người chứng kiến cùng các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09 giờ ngày 26/02/2024, tại tổ dân phố N, phường DB, thành phố T N, Trần Trung H có hành vi tàng trữ 0,554 gam Heroine, mục đích để bán kiếm lời thì bị tổ công tác của Công an phường Đồng Bầm, thành phố Thái Nguyên phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo Trần Trung H về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*", theo quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS là có căn cứ. Nội dung các điều luật như sau:

Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định: "*1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm*".

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy. Bị cáo đủ nhận thức để nhận biết được tác hại của ma túy gây ra cho bản thân, gia đình và xã hội nhưng vẫn cố ý phạm tội.

Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân xấu từng bị xét xử về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đi cai nghiện bắt buộc nhưng không lấy đó làm gương mà vẫn phạm tội. Điều này thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo nên cần có mức án nghiêm khắc để răn đe giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, trong giai đoạn điều tra và phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại khoản 1 Điều 52 BLHS. Mức án mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo phạm tội với mục đích vụ lợi, nhằm thu lời bất chính nên áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4]. Vật chứng vụ án: Đối với các bì niêm phong ký hiệu A2, A3 bên trong chứa ma túy, vỏ bao gói mẫu cần tịch thu tiêu hủy.

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ, H khai mua của 01 người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch tại khu vực đường Động Lực thuộc phường Đồng Bầm, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, H đã bán một phần ma túy cho người đàn ông tên Chung tại nhà của chị Lưu Thị H2. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của những đối tượng này cho nên không có cơ sở làm rõ để xử lý.

Đối với chị Lưu Thị H2 và ông Nguyễn Xuân N là vợ và bạn của H, quá trình điều tra xác định chị H2 và ông N không biết việc Trần Trung H tàng trữ, sử dụng, mua bán ma túy tại nhà chị H2 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không xử lý là có căn cứ.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 25/02/2024 của H tại nhà chị H2. Ngày 03/4/2024, Công an thành phố Thái Nguyên ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định.

[5]. Về các vấn đề khác: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, 5 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Tuyên bố: bị cáo Trần Trung H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

1. Về hình phạt: Xử phạt Trần Trung H 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/02/2024. Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000đ (Năm triệu đồng) sung quỹ nhà nước.

Căn cứ Điều 329 BLTTHS tiếp tục tạm giam các bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy: bì niêm phong ký hiệu A2, A3.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng số 179 ngày 05/6/2024 và ủy nhiệm chỉ số 8 ngày 14/5/2024 giữa Công an thành phố Thái Nguyên và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên).

3. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Án xử công sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- Sở Tư pháp tỉnh TN;
- Công an TPTN;
- THADS TPTN;
- Bị cáo; NLQ.
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Tứ Xuân

